

Trà Cú, ngày 28 tháng 6 năm 2024

Số: 102/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 174/2024/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Dương Sa Q, sinh ngày 01/01/1983. Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Bà Phan Thị Chúc L, sinh ngày 01/01/1992. Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn ông Dương Sa Q và bị đơn bà Phan Thị Chúc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Dương Sa Q và bà Phan Thị Chúc L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Dương Sa Q thống nhất giao con chung tên Dương Chí V, sinh ngày 16/9/2011 cho bà L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Bà Phan Thị Chúc L thống nhất giao cháu Dương Chí H, sinh ngày 19/4/2015 cho ông

**Q** tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục (Đây cũng là nguyện vọng của cháu **V** và cháu **H**). Các bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông **Dương Sa Q** và bà **Phan Thị Chúc L** thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông **Dương Sa Q** phải chịu 75.000 đồng, bà **Phan Thị Chúc L** phải chịu 75.000 đồng, nhưng ông **Q** tự nguyện chịu thay bà **L** tiền án phí 75.000 đồng. Như vậy, Ông **Dương Sa Q** phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm tổng cộng bằng 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông **Dương Sa Q** đã nộp theo biên lai thu số 0003603, ngày 20/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú. Hoàn trả cho ông **Dương Sa Q** tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận: THẨM PHÁN**

- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHADS huyện Trà Cú;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Văn Truyền**